TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **61**/2023/QĐST-DS	*Thạnh Phú, ngày 09 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 108/2023/TLST–DS ngày 05 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị L, sinh năm 1962. Nơi cú trú: Số nhà 283/2, ấp AH, xã AN, huyện TP, tỉnh BT.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – Bà Đào Hồng V, sinh năm 1966. Địa chỉ: 88/3 ấp AB, xã AT, huyện TP, tỉnh BT.

- *Bị đơn:* Bà Mai Thị T, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Số nhà 16/1, ấp AB, xã AN, huyện TP, tỉnh BT.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961. Nơi cư trú: Số nhà 16/1, ấp AB, xã AN, huyện TP, tỉnh Bến TrBTe.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Bà Mai Thị T và ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị L số tiền 1.800.000.000 đồng. Thời gian và cách thức trả: Khi quyết định có hiệu luật pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 20.000.000 đồng.

+ Bà Trần Thị L tự nguyện chịu 10.000.000 đồng do bà Trần Thị L thuộc đối tượng người cao tuổi nên bà L được miễn nộp toàn bộ án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

+ Bà Mai Thị T và ông Nguyễn Văn T tự nguyện liên đới chịu 10.00.000 đồng. Do ông Nguyễn Văn T thuộc đối tượng người cao tuổi nên ông T được miễn nộp toàn bộ án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bà T chịu 5.000.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sư; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre
- VKS nhân dân huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Võ Thị Hồng Thúy